

Án số: 13/2023/HSST
Ngày 14/03/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN MỸ, TỈNH HƯNG YÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Trung Kiên.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Vũ Minh Đón

Ông Nguyễn Văn Thanh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Kiên – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Mỹ tham gia phiên tòa:

Bà Nguyễn Thị Huyền Trang – Kiểm sát viên.

Trong ngày 14/03/2023, tại trụ sở tòa án nhân dân huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 12/2023/TLST-HS ngày 14 tháng 02 năm 2023 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 14/2023/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 03 năm 2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Tiến D. Sinh năm: 1983. Sinh trú quán: Khu dân cư V, phường V, thành phố C, tỉnh Hải Dương. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ học vấn: 12/12. Họ tên bố: Nguyễn Tiến D. Sinh năm 1955. Nghề nghiệp: Hưu trí. Họ tên mẹ: Vũ Thị C. Sinh năm 1953. Nghề nghiệp: Hưu trí. Gia đình có 04 chị em. Bị cáo là con thứ ba. Vợ: Ngô Thị T. Sinh năm 1978. Nghề nghiệp: Tự do. Con: Có 01 con sinh năm 2020. Tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Bản án số 150/2007/HSST ngày 26/12/2007 của Tòa án nhân dân quận 9 thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Chấp hành xong bản án ngày 06/12/2008; Bản án số 640/2012/HSST ngày 28/9/2012 của Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai xử phạt 01 năm tù về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản. Chấp hành xong hình phạt 21/6/2013, án phí ngày 18/8/2014; Bản án số 40/2014/HSST ngày 27/02/2014 của Tòa án nhân dân quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (áp dụng tình tiết tăng nặng tái phạm). Chấp hành xong bản án ngày 02/02/2015; Bản án số 40/2016/HSST ngày 25/03/2016 của Tòa án nhân dân huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh xử phạt 30 tháng tù về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản (áp dụng tình tiết định khung tái phạm nguy hiểm). Chấp hành xong bản án ngày 28/03/2018. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/8/2022. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hưng Yên. *Bị cáo có mặt tại phiên tòa.*

*** Bị hại:**

- chị Vũ Thị T, sinh năm 1988. *Vắng mặt*

HKTT: thôn Đ, xã Y, huyện Y, tỉnh Hưng Yên.

Chỗ ở: thôn Y, xã G, huyện Y, tỉnh Hưng Yên.

- anh Trần Ngọc Quỳnh, sinh năm 1987. *Vắng mặt*

HKTT: thôn Đ, xã Y, huyện Y, tỉnh Hưng Yên.

Chỗ ở: thôn Y, xã G, huyện Y, tỉnh Hưng Yên.

*** Người làm chứng:**

Anh Nguyễn Xuân T, sinh năm 1987. *Vắng mặt*

Trú tại: thôn T, xã G, huyện Y, tỉnh Hưng Yên.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 15 phút ngày 29/8/2022, Nguyễn Tiến D, sinh năm 1983 trú tại khu dân cư V, phường V, thành phố C, tỉnh Hải Dương, đầu đội mũ bảo hiểm, đeo khẩu trang màu trắng điều khiển xe mô tô Wave không đeo biển số đi đến cửa hàng vàng bạc M tại thôn Y, xã G, huyện Y mục đích vờ hỏi mua vàng để chiếm đoạt tài sản. Tại đây D gặp chị Vũ Thị T, sinh năm 1988 có hộ khẩu thường trú thôn Đ, xã Y, huyện Y (chủ cửa hàng), D bảo chị T cho xem sợi dây chuyền vàng trang sức 9999 loại 05 chỉ thì chị T lấy trong tủ kính ra đưa D xem, rồi D tiếp tục vờ hỏi xem sợi dây chuyền vàng loại 04 chỉ thì chị T lấy trong tủ ra đưa D xem. Sau khi D cầm 02 sợi dây chuyền trên tay, lợi dụng chị T sơ hở tại cửa hàng không có ai D nhanh chóng cầm 02 sợi dây chuyền vàng (1 sợi 05 chỉ, 01 sợi 04 chỉ) chạy ra ngoài, nổ máy xe mô tô đi thì bị chị T chạy ra túm được đuôi xe mô tô làm xe bị đổ, D bỏ xe lại và chạy bộ trên đường 381 theo hướng chợ Đ thôn Y, xã G, chị T chạy đuổi theo truy hô “cướp cướp”. Khi D chạy đến khu vực ngã ba chợ Đ thôn Y, xã G, huyện Y thì bị chị T và người dân bắt giữ lại, tay trái D vẫn cầm 02 sợi dây chuyền vàng, khẩu trang D đeo bị đứt rơi xuống đường. Sau đó chị T cùng người dân đưa D đến Công an xã G trình báo đề nghị giải quyết. Cùng ngày Công an xã G lập biên bản tiếp nhận người bị bắt trong trường hợp phạm tội quả tang, thu giữ: 02 sợi dây chuyền bằng kim loại màu vàng, đều có chữ “TLJ” ở trên móc khóa, trong đó 01 sợi dây có thêm số 5 ở móc khóa; 01 sợi dây tem ghi 4 chỉ ở móc khóa, 02 sợi dây được niêm phong ký hiệu M1; 01 xe mô tô loại Wave sơn màu xanh đen bạc, không gắn biển số; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu vàng bên trong có 01 sim và 01 ví giả da màu đen bên trong có số tiền 241.000 đồng.

Ngày 29/8/2022, Công an xã Giai Phạm bàn giao hồ sơ, vật chứng và đối tượng Nguyễn Tiến D đến Công an huyện Yên Mỹ giải quyết theo thẩm quyền.

Cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Mỹ khám nghiệm hiện trường theo tại địa điểm D bị bắt thu giữ: 01 khẩu trang vải màu trắng đã bị đứt một dây quai đeo.

Ngày 30/8/2022, Cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Mỹ tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Tiến D. Kết quả khám xét không thu giữ đồ vật tài liệu gì.

Tại bản Kết luận giám định số 5832/KL-KTHS ngày 31/08/2022 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an kết luận: 02 sợi dây chuyền bằng kim loại màu vàng đều được chế tác dạng các mắt xích nối với nhau, móc khóa có chữ “TLJ” (mẫu ký hiệu M1) gửi giám định có tổng khối lượng: 33,74 gam đều là vàng (Au); hàm lượng Au trung bình: 99,59%. Hoàn lại đối tượng giám định gồm mẫu vật còn lại sau giám định.

Tại Biên bản và Kết luận định giá tài sản số 44/KL-ĐG ngày 22/11/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Yên Mỹ kết luận: 02 sợi dây chuyền vàng (tổng khối lượng 33,74 gam tương đương với 09 chỉ; đều là vàng hàm lượng Au trung bình: 99,59%), đều có chữ “TLJ” ở trên móc khóa, trong đó 01 sợi dây có thêm số 5 chỉ, 01 sợi dây 4 chỉ trị giá 46.665.000 đồng.

Đối với 02 sợi dây chuyền bằng vàng, xác định là tài sản của chị Vũ Thị T, nên ngày 05/11/2022 Cơ quan điều tra Công an huyện Yên Mỹ đã trả lại chị T theo Quyết định xử lý vật chứng số 26 ngày 05/11/2022. Chị T đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu đề nghị gì.

Đối với chiếc điện thoại di động, ví giả da màu đen và số tiền 241.000 đồng, chiếc khẩu trang bị thu giữ là tài sản của Nguyễn Tiến D không liên quan đến hành vi phạm tội. Hiện đang được bảo quản tại kho vật chứng Công an huyện Yên Mỹ.

Đối với chiếc xe mô tô loại Wave sơn màu xanh đen bạc, không đeo biển số D khai: Vào khoảng tháng 5/2022 D quên biết một người chỉ biết tên M ở Đông Triều - Quảng Ninh và D cho người tên M mượn số tiền 5.000.000 đồng thì người tên M để lại chiếc xe này làm tin, tuy nhiên từ đó đến nay người tên M không đến lấy xe và trả tiền D nên D không biết chiếc xe mô tô này có nguồn gốc như thế nào. Quá trình điều tra xác định xe có số khung RLHJA392XMY249548, số máy JA39E-2369349 đăng ký biển số 37H1-432.99 mang tên chị Tô Thị T, sinh năm 1978 ở L - T - Q - Nghệ An, chiếc xe hiện không có trong dữ liệu xe máy vật chứng. Chị T trình bày chiếc xe mô tô trên chị bị mất vào khoảng tháng 3/2022 tại thành phố Hà Nội, nhưng chị không trình báo cơ quan chức năng. Do chưa xác định rõ nguồn gốc chiếc xe nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Mỹ tách ra tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau.

Bản cáo trạng số 17/CT-VKS-YM ngày 14/02/2023 của Viện kiểm sát huyện Yên Mỹ đã truy tố bị cáo Nguyễn Tiến D về tội Cướp giật tài sản theo khoản 1 Điều 171 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Mỹ tham gia phiên tòa có quan điểm xác định sự vắng mặt của người bị hại và người làm chứng tại phiên tòa không ảnh hưởng đến việc xét xử bị cáo cũng như quyền lợi của họ nên đề nghị tiếp tục xét xử vụ án. Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố; Sau khi phân tích, đánh giá, tính chất, mức độ nguy hiểm hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Tiến D phạm tội “*Cướp giật tài sản*”.

Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 171; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Tiến D từ 03 năm 06 tháng tù đến 04 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 29/08/2022.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1,2,3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu cho tiêu hủy: 01 chiếc khẩu trang màu trắng bị đứt một dây quai đeo, 01 ví giả da màu đen đã cũ, 01 sim nhà mạng Viettel phía sau sim có ghi dãy số 8984048000331549409.

Tịch thu sung ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu vàng gold và số tiền 241.000đồng

Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra xem xét, giải quyết.

- Bị cáo D đã thành khẩn khai nhận, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; Bị cáo có ý kiến đề nghị tiếp tục xét xử vụ án vắng mặt người tham gia tố tụng khác và xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Yên Mỹ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Mỹ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

Về thủ tục tố tụng tại phiên tòa: Bị cáo và đại diện VKSND huyện Yên Mỹ đều có đề nghị tiếp tục xét xử vụ án vắng mặt người bị hại và người làm chứng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử thấy rằng: Sự vắng mặt của người bị hại và người làm chứng tại phiên tòa hôm nay không ảnh hưởng đến việc xét xử bị cáo cũng như quyền lợi của họ. Vì vậy, HĐXX quyết định xét xử vụ án là hoàn toàn phù hợp với quy định pháp luật.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai của người bị hại, người làm chứng và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 29/8/2022, tại cửa hàng vàng bạc M có địa chỉ ở thôn Y, xã G, huyện Y, tỉnh Hưng Yên. Nguyễn Tiến D có hành vi cướp giật 02 sợi dây chuyền bằng vàng có tổng khối lượng 33,74 gam, trị giá 46.665.000 đồng của chị Vũ Thị T thì bị bắt quả tang.

Do đó, Viện kiểm sát huyện Yên Mỹ truy tố bị cáo về tội “ *Cướp giật tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 171 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ, gây tâm lý hoang mang bất bình cho quần chúng nhân dân. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo buộc phải nhận thức được hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, bản thân bị cáo là người có nhân thân xấu, từng nhiều lần bị kết án về tội liên quan đến việc chiếm đoạt tài sản trái phép của người khác và đã nhiều lần phải chấp hành án tại trại giam, nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng rèn luyện bản thân, vì động cơ tư lợi muốn có tiền tiêu xài cá nhân nên bị cáo vẫn bất chấp cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, cần áp dụng một hình phạt nghiêm khắc, tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, có như vậy mới đủ tác dụng cải tạo giáo dục bị cáo và đáp ứng yêu cầu phòng chống tội phạm nói chung.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo được hưởng tình tiết theo quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự, đó là: Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

[3] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy, bị cáo không có nghề nghiệp thu nhập ổn định và không có tài sản gì riêng có giá trị lớn nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 chiếc khẩu trang màu trắng bị đứt một dây quai đeo thu giữ của bị cáo, bị cáo sử dụng để bịt mặt khi thực hiện hành vi phạm tội, không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu cho tiêu hủy; Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu vàng gold bên trong có 01 sim, 01 ví giả da màu đen đã cũ, số tiền 241.000đồng là tài sản của bị cáo không liên quan đến tội phạm đáng lẽ sẽ trả lại cho bị cáo, nhưng do bị cáo không nhận lại nên sẽ cho sung quỹ nhà nước chiếc điện thoại và số tiền 241.000đồng, chiếc sim điện thoại và chiếc ví giả da không còn giá trị sử dụng lên cho tiêu hủy.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Tài sản bị cáo chiếm đoạt đã được thu hồi trả người bị hại và người bị hại không có yêu cầu gì nên nên không đặt ra xem xét giải quyết về trách nhiệm dân sự đối với bị cáo.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ khoản 1 Điều 171; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106; Khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tiến D phạm tội “*Cướp giật tài sản*”.

2. Xử phạt bị cáo Nguyễn Tiến D 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 29/08/2022.

3. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu cho tiêu hủy: 01 chiếc khẩu trang màu trắng bị đứt một dây quai đeo, 01 ví giả da màu đen đã cũ, 01 sim nhà mạng Viettel phía sau sim có ghi dãy số 8984048000331549409.

Tịch thu sung ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu vàng gold và số tiền 241.000đồng

(*Tình trạng theo Biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Yên Mỹ và Chi cục thi hành án huyện Yên Mỹ ngày 01/03/2023*).

4. Về trách nhiệm dân sự: Không phải xem xét, giải quyết.

5. Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Tiến D phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

6. Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được giao cho họ hoặc niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hưng Yên
- VKSND huyện Yên Mỹ.
- Chi cục THA dân sự huyện Yên Mỹ.
- Công an huyện Yên Mỹ.
- Người TGTT.
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Trung Kiên